

Bản án số: 125/2020/HS-PT
Ngày: 24 - 8 - 2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH HÀ TĨNH

Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

- *Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Trương Thị Lệ Thu

- *Các Thẩm phán:* Bà Trần Thị Thu Hiền

Bà Trịnh Thị Thiệp

- *Thư ký phiên tòa:* Bà Nguyễn Thị Hải Thuần - Thư ký Tòa án, Tòa án nhân dân tỉnh Hà Tĩnh.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hà Tĩnh tham gia phiên tòa:* Ông Lê Quang Phiệt - Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 8 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Hà Tĩnh xét xử phúc thẩm công khai vụ án Hình sự thụ lý số 94/2020/TLPT-HS ngày 10 tháng 7 năm 2020 đối với bị cáo Nguyễn Văn Đ và đồng phạm do có kháng cáo của các bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 24/2020/HS-ST ngày 26/5/2020 của Tòa án nhân dân thị xã K, tỉnh Hà Tĩnh.

- *Các bị cáo kháng cáo:*

1. **Nguyễn Văn Đ**; tên gọi khác: Không; giới tính: Nam; sinh ngày: 02/9/2002 (Đến ngày thực hiện hành vi phạm tội bị cáo 16 tuổi 05 tháng 14 ngày), tại xã T, huyện T, tỉnh Hà Nam; quê quán: xã T, huyện T, tỉnh Hà Nam; nơi cư trú: xã T, huyện T, tỉnh Hà Nam; dân tộc: Kinh; quốc tịch: Việt Nam; tôn giáo: Không; trình độ văn hóa: Lớp 8/12; nghề nghiệp: Lao động tự do; chức vụ: Không; đoàn thể, đảng phái: Quân chúng; con ông Nguyễn Văn D (Đã chết) và con bà Nguyễn Thị T, sinh năm 1983, hiện làm công nhân và trú quán tại xã T, huyện T, tỉnh Hà Nam; anh chị em ruột có 03 người, bị cáo là con thứ nhất; vợ, con: chưa có; tiền án, tiền sự: Không; bị cáo bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Hà Tĩnh từ ngày 25/12/2019 cho đến nay; có mặt

2. **Nhữ Đình Đ**; tên gọi khác: Không; giới tính: Nam; sinh ngày: 31/5/2000, tại xã T, huyện T, tỉnh Hà Nam; quê quán: xã T, huyện T, tỉnh Hà Nam; nơi cư trú: xã T, huyện T, tỉnh Hà Nam; dân tộc: Kinh; quốc tịch: Việt Nam; tôn giáo: Không; trình độ văn hóa: Lớp 8/12; nghề nghiệp: Lao động tự do; chức vụ: Không; đoàn thể, đảng phái: Quân chúng; con ông Nhữ Văn L, sinh năm 1979 và con bà Nguyễn Thị T, sinh năm: 1981. Cả bố và mẹ làm ruộng và trú quán tại xã T, huyện

T, tỉnh Hà Nam; anh chị em ruột có 02 người, bị cáo là con thứ nhất; vợ, con: chưa có; tiền án: Không; tiền sự: Ngày 09/9/2019, Nhữ Đình Đ bị Công an huyện T, tỉnh Hà Nam xử phạt hành chính bằng hình thức phạt tiền về hành vi xâm hại sức khỏe của người khác, với số tiền 2.500.000 đồng, hiện chưa chấp hành; bị cáo bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Hà Tĩnh từ ngày 06/3/2020 cho đến nay; có mặt

3. **Nguyễn Văn H**; tên gọi khác: Không; giới tính: Nam; sinh ngày: 26/10/1997, tại phường K, thị xã K, tỉnh Hà Tĩnh; quê quán: phường K, thị xã K, tỉnh Hà Tĩnh; nơi cư trú: phường K, thị xã K, tỉnh Hà Tĩnh; dân tộc: Kinh; quốc tịch: Việt Nam; tôn giáo: Không; trình độ văn hóa: Lớp 9/12; nghề nghiệp: Lao động tự do; chức vụ: Không; đoàn thể, đảng phái: Quân chúng; con ông Nguyễn H, sinh năm 1969 và con bà Lê Thị B, sinh năm: 1971. Cả bố và mẹ làm ruộng và trú quán tại phường K, thị xã K, tỉnh Hà Tĩnh; anh chị em ruột có 05 người, bị cáo là con thứ ba; vợ, con: chưa có; tiền án, tiền sự: Không; quá trình nhân thân: Nguyễn Văn H bị Tòa án nhân dân thị xã K, xử phạt 06 tháng tù cho hưởng án treo, thử thách 12 tháng, theo Bản án hình sự sơ thẩm số 18/2016/HSST, ngày 29/3/2016, về tội Trộm cắp tài sản, đã chấp hành xong bản án và đã được xóa án tích; bị cáo bị tạm giam tại trại tạm giam Công an tỉnh Hà Tĩnh từ ngày 06/3/2020 cho đến nay; có mặt

- **Bị hại:** Nguyễn Văn H, Nhữ Đình Đ vừa là bị cáo vừa là bị hại trong vụ án.

- **Người đại diện cho bị cáo Nguyễn Văn Đ:** Bà Nguyễn Thị T, sinh năm: 1983; Địa chỉ: Thôn Thanh Khê, xã T, huyện T, tỉnh Hà Nam; có mặt

- **Người bào chữa cho bị cáo Nguyễn Văn Đ:** Nguyễn Xuân Hiền – Công ty Luật KTD chi nhánh Miền Trung thuộc Đoàn luật sư Hà Nội. Có mặt

- **Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan không có kháng cáo, không bị kháng nghị:**

1. Anh Lê Tuấn A, sinh năm: 1998; Địa chỉ: Tổ dân phố Liên Giang, phường Kỳ Long, thị xã K, tỉnh Hà Tĩnh; vắng mặt

2. Anh Lê Sỹ N, sinh năm: 1998; Địa chỉ: Tổ dân phố Trường Sơn, phường K, thị xã K, tỉnh Hà Tĩnh; vắng mặt

- **Người tham gia tố tụng khác:** Bà Lê Thị B, sinh năm 1971(mẹ bị cáo Nguyễn Văn H); địa chỉ: Phường K, thị xã K, tỉnh Hà Tĩnh

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và bản án sơ thẩm, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 23 giờ 30 phút ngày 15/12/2019, Nguyễn Văn Đ, Nhữ Đình Đ, Lê Tuấn A và Lê Xuân H ăn uống tại quán Ba Nguyễn ở Tổ dân phố Liên Phú, phường Kỳ Liên, thị xã K, tỉnh Hà Tĩnh. Cùng ăn uống bên cạnh có Nguyễn Văn H, Lê Sỹ N và Lê Xuân T. Quá trình ăn uống, Nguyễn Văn H cho rằng Nguyễn Văn Đ nhìn đều mình nên khi Đ đi ra trước cổng quán Ba Nguyễn đi vệ sinh, thì H rủ Lê Sỹ N cả hai cùng ra chặn Đ lại. Nguyễn Văn H nói với Nguyễn

Văn Đ “Khi nãy mi nhìn chi đó”, Đ trả lời “Em có nhìn gì đâu” thì bị Lê Sỹ N đâm một phát vào vai, làm Đ ngã xuống. Đ đứng dậy thì H đâm tiếp một phát vào lưng nên Đ chạy vào nhóm của Đ hô “Anh ơi, chúng nó đánh em”. Nhữ Đình Đ nghe Đ hô vậy, liền cầm 02 vỏ chai bia đập vỡ đáy chai rồi hô “Thằng nào đánh em tao” rồi đuổi H và Nam. Khi Nam chạy ra phía đường quốc lộ, cách cổng quán Ba Nguyễn khoảng 27 mét, thì Đ1 đuổi kịp và lao vào đánh Lê Sỹ N. Trong khi giằng co nhau, Lê Sỹ N cầm được cổ tay của Đ1, làm hai chiếc vỏ chai bia rơi xuống và Đ1 xô Nam ngã xuống đất, cùng lúc đó Nguyễn Văn H nhặt 01 hòn đá kích thước khoảng 7cm x 5cm, loại đá tự nhiên, có cạnh, đánh 01 phát gây trúng vào vùng thái dương trái của Đ1 nên Đ1 bỏ chạy vào trong quán nói cho Nguyễn Văn Đ và Lê Tuấn A về việc mình bị đánh bị thương. Rồi Đ1 cùng Đ, Tuấn Anh lấy vỏ chai bia, cốc thủy tinh và ống điều thuốc lảo từ trong quán ném về phía H và Nam. H và Nam nhặt đá ném trả lại nhưng không ai bị thương. Sau khi ngừng ném Nam và Thủy lấy xe ra về. Còn Nguyễn Văn H đi sau nhặt 01 ống điều (Điều thuốc lảo) bằng tre, dài 65cm, đường kính 04 cm cầm trên tay rồi đi ra cổng để lấy xe máy đi về. Khi H chưa kịp lấy xe máy thì Nhữ Đình Đ cầm 02 chiếc cốc thủy tinh uống bia chạy ra hô “Địt con mẹ mày, đuổi thằng này” và dùng cốc thủy tinh ném về phía H. Nguyễn Văn H bỏ chạy được khoảng 120m thì bị Đ1 đuổi kịp nên H dùng ống điều đánh một phát trúng vào vùng thái dương trái và một phát trúng vào cánh tay trái của Nhữ Đình Đ. Lúc đó, Nhữ Đình Đ giật được ống điều từ tay H, xô đẩy làm H ngã và dùng ống điều đánh trúng vào người Nguyễn Văn H. Cùng lúc đó, Nguyễn Văn Đ lấy 01 con dao dài 28 cm, lưỡi bằng kim loại dài 18cm, rộng 9.5cm, cán bằng nhựa dài 10cm trong bếp của quán Ba Nguyễn chạy đuổi theo. Khi Nhữ Đình Đ đang đánh Nguyễn Văn H thì Nguyễn Văn Đ xông tới dùng dao chém nhiều nhát vào vai, tay, mông H. Nguyễn Văn H vùng vạy bỏ chạy, còn Nguyễn Văn Đ đưa Nhữ Đình Đ đi Bệnh viện đa khoa thị xã K cấp cứu, sau đó chuyển điều trị tại Bệnh viện đa khoa tỉnh Hà Tĩnh. Sau khi ra viện, Nhữ Đình Đ có đơn yêu cầu khởi tố vụ án.

Tại Bản kết luận giám định Pháp y số 133/TgT, ngày 18/12/2019 của Trung tâm Pháp Y Hà Tĩnh kết luận: Nguyễn Văn H; sinh ngày: 26/10/1997; hiện đang cư trú: phường K, thị xã K, tỉnh Hà Tĩnh bị đánh bị thương tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại là 17% (Mười bảy phần trăm).

Tại Bản kết luận giám định Pháp y số 136/TgT, ngày 30/12/2019 của Trung tâm Pháp Y Hà Tĩnh kết luận: Nhữ Đình Đ; sinh ngày: 26/10/1997; hiện đang cư trú: xã T, huyện T, tỉnh Hà Nam bị đánh bị thương tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại là 10% (Mười phần trăm).

Với hành vi trên, tại Bản án Hình sự sơ thẩm số 24/2020/HS-ST ngày 26/5/2020 của Tòa án nhân dân Thị xã K, tỉnh Hà Tĩnh đã Quyết định:

Tuyên bố các bị cáo: Nhữ Đình Đ, Nguyễn Văn Đ, Nguyễn Văn H đều phạm tội “Cố ý gây thương tích”.

- Áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 134, điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 17, Điều 38; Điều 58 Bộ luật hình sự xử phạt Nguyễn Đình Đ1 24 (Hai mươi bốn) tháng tù thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị tạm giam là 06/3/2020.

- Áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 134, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17, Điều 38; Điều 58; Điều 90, Điều 91; Điều 101 Bộ luật hình sự xử phạt Nguyễn Văn Đ 20 (Hai mươi) tháng tù thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị tạm giam là 25/12/2019.

- Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 134, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự xử phạt Nguyễn Văn H 12 (Mười hai) tháng tù thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị tạm giam là 06/3/2020.

Về trách nhiệm dân sự: Buộc bị cáo Nhữ Đình Đ, Nguyễn Văn Đ liên đới bồi thường cho Nguyễn Văn H số tiền 9.874.000 đồng (mỗi bị cáo phải bồi thường cho Nguyễn Văn H 4.937.000 đồng), do Nguyễn Văn Đ là vị thành niên chưa có tài sản gì nên người đại diện cho Đ là bà Nguyễn Thị T phải bồi thường cho H số tiền 4.937.000 đồng; Nguyễn Văn H phải bồi thường cho Nguyễn Đình Đ1 số tiền 5.000.000 đồng.

Án sơ thẩm còn tuyên về xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo theo quy định

Ngày 01/6/2020, các bị cáo Nguyễn Văn Đ, Nhữ Đình Đ kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt; ngày 04/6/2020 bị cáo Nguyễn Văn H kháng cáo xin được giảm nhẹ hình phạt.

Tại phiên tòa phúc thẩm, các bị cáo vẫn giữ nguyên nội dung kháng cáo.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hà Tĩnh giữ quyền công tố tại phiên tòa, sau khi phân tích nhân thân, hành vi phạm tội của các bị cáo, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đã đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355, Điều 356 Bộ luật tố tụng hình sự không chấp nhận nội dung kháng cáo của các bị cáo Nguyễn Văn Đ, Nhữ Đình Đ, Nguyễn Văn H giữ nguyên bản án sơ thẩm.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa phúc thẩm; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện tài liệu, chứng cứ, ý kiến của kiểm sát viên, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác,

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thị xã K, Viện kiểm sát nhân dân thị xã K, Kiểm sát viên quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng Hình sự. Quá trình xét xử, các bị cáo, bị hại, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan không có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Tại phiên tòa hôm nay, các bị cáo kháng cáo cũng không có ý kiến gì, do đó, các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Tại phiên tòa phúc thẩm, các bị cáo hoàn toàn thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, lời nhận tội của các bị cáo phù hợp với bản án sơ thẩm, các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, phù hợp với thời gian, địa điểm phạm tội. Do

đó Tòa án nhân dân thị xã K đưa các bị cáo ra xét xử về tội "Cố ý gây thương tích" là đúng người, đúng tội, không oan sai.

[3]. Xét nội dung kháng cáo của các bị cáo Nguyễn Văn Đ, Nhữ Đình Đ và Nguyễn Văn H, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

Hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm, coi thường tính mạng, sức khỏe của người khác được pháp luật bảo vệ, gây ảnh hưởng đến tình hình trật tự trị an trên địa bàn, gây tâm lý lo lắng, hoang mang trong quần chúng nhân dân. Chỉ vì mâu thuẫn nhỏ, các bị cáo đã có hành vi dùng các hung khí nguy hiểm gây thương tích cho người khác dẫn đến hậu quả Nguyễn Văn H gây thương tích cho Nhữ Đình Đ bị thương với tỷ lệ thương tích là 10% và Nguyễn Văn Đ cùng với Nhữ Đình Đ gây thương tích cho Nguyễn Văn H bị thương với tỷ lệ thương tích là 17%.

Nguyễn Văn Đ là người đứng vai trò chính trong vụ án trực tiếp dùng dao chém nhiều nhất gây thương tích ở vai, tay, hông cho Nguyễn Văn H. Nhữ Đình Đ là người giữ vai trò thứ hai trong vụ án, bị cáo không những đã dùng điều cày “Hung khí nguy hiểm” gây thương tích cho Nguyễn Văn H mà còn hô hào để kích động đánh nhau. Bị cáo Đ1 có 01 tiền sự vào ngày 09/9/2019, bị Công an huyện T, tỉnh Hà Nam xử phạt hành chính bằng hình thức phạt tiền về hành vi xâm hại sức khỏe của người khác với số tiền 2.500.000 đồng, hiện chưa chấp hành. Đối với bị cáo Nguyễn Văn H có nhân thân xấu, đã từng bị Tòa án nhân dân thị xã K, xử phạt 06 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 12 tháng về tội “Trộm cắp tài sản”, theo bản án Hình sự sơ thẩm số 18 ngày 29/3/2016 đã được xóa án tích. Các bị cáo Đ1 và H đã có tiền sự, nhân thân xấu nhưng không lấy đó làm bài học cho bản thân mà tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội, chứng tỏ các bị cáo coi thường pháp luật.

Quá trình xét xử cấp sơ thẩm đã xem xét đầy đủ các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho các bị cáo Nguyễn Văn Đ, Nhữ Đình Đ, Nguyễn Văn H được quy định tại điểm s, khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Đối với bị cáo Nguyễn Văn Đ đến ngày thực hiện hành vi phạm tội bị cáo 16 tuổi 05 tháng 14 ngày nên được hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ chính sách hình sự đối người dưới 18 tuổi phạm tội, theo quy định tại Chương XII Bộ luật hình sự, gia đình thuộc hộ cận nghèo, có ông nội là Nguyễn Văn Sỹ được Nhà nước tặng Huân chương kháng chiến chống Pháp cứu nước hạng Nhì; Nguyễn Văn H gia đình thuộc hộ cận nghèo; gia đình có hoàn cảnh khó khăn được chính quyền địa phương xác nhận, có bố đẻ ông Nguyễn Huệ hiện đang được hưởng trợ cấp người khuyết tật đặc biệt nặng. Nên Nguyễn Văn Đ và Nguyễn Văn H được xem xét hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Tại cấp phúc thẩm, các bị cáo Nguyễn Văn Đ, Nhữ Đình Đ xuất trình thêm biên lai thu tiền bồi thường dân sự, đây là tình tiết mới các bị cáo xuất trình tại cấp phúc thẩm. Tuy nhiên xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội của các bị cáo đã phù hợp với mức án mà cấp sơ thẩm đã tuyên phạt đối với các bị cáo Nguyễn Văn Đ và Nhữ Đình Đ. Do đó không có cơ sở để chấp nhận kháng cáo của các bị cáo cần giữ nguyên bản án sơ thẩm.

[4] Đối với kiến nghị của bà Lê Thị B (mẹ bị cáo Nguyễn Văn H), Hội đồng xét xử phúc thẩm xét thấy:

Bị cáo Nguyễn Văn H đã đến tuổi trưởng thành, bị cáo nhận thức được đầy đủ hành vi của mình, quá trình điều tra, truy tố, xét xử sơ thẩm cũng như tại phiên tòa phúc thẩm bị cáo không có ý kiến, khiếu nại cũng như hoàn toàn thừa nhận hành vi “Cố ý gây thương tích” của mình.

Đối với việc yêu cầu bồi thường dân sự: Mặc dù bà Lê Thị B là người đã trực tiếp chăm sóc H trong thời gian điều trị, nhưng tại phiên tòa sơ thẩm giữa bị cáo và các bị cáo Đ, Đ1 đã tự nguyện thỏa thuận mức bồi thường cho nhau, việc tự nguyện bồi thường của các bị cáo là hoàn toàn tự nguyện, không bị ai ép buộc. Tại phiên tòa phúc thẩm, H cho rằng mức yêu cầu bồi thường mà mẹ bị cáo kiến nghị buộc các bị cáo Đ, Đ1 bồi thường cho bị cáo và mẹ bị cáo là quá cao, bị cáo đã tự nguyện thỏa thuận với các bị cáo Đ, Đ1 về các khoản bồi thường và bị cáo cam kết sẽ tự hoàn trả lại cho mẹ của bị cáo các khoản chi phí mà mẹ bị cáo đã bỏ ra trong thời gian bị cáo điều trị.

Do đó, Hội đồng xét xử không có cơ sở để xem xét kiến nghị của bà Lê Thị B.

[5]. Về án phí: Căn cứ vào Điều 135, Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội các bị cáo kháng cáo không được chấp nhận phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355, Điều 356 Bộ luật tố tụng hình sự: Không chấp nhận nội dung kháng cáo của các bị cáo Nguyễn Văn Đ, Nhữ Đình Đ, Nguyễn Văn H, giữ nguyên bản án sơ thẩm số 24/2020/HS-ST ngày 26/5/2020 của Tòa án nhân dân Thị xã K, tỉnh Hà Tĩnh.

1. Tuyên bố các bị cáo: Nhữ Đình Đ, Nguyễn Văn Đ, Nguyễn Văn H đều phạm tội “Cố ý gây thương tích”.

- Áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 134, điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 17, Điều 38; Điều 58 Bộ luật hình sự xử phạt Nhữ Đình Đ 24 (Hai mươi bốn) tháng tù thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị tạm giam là 06/3/2020.

- Áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 134, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17, Điều 38; Điều 58; Điều 90, Điều 91; Điều 101 Bộ luật hình sự xử phạt Nguyễn Văn Đ 20 (Hai mươi) tháng tù thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị tạm giam là 25/12/2019.

- Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 134, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự xử phạt Nguyễn Văn H 12 (Mười hai) tháng tù thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị tạm giam là 06/3/2020.

2. Về án phí: Áp dụng Điều 135, 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 về án phí, lệ phí Tòa án buộc các bị cáo Nguyễn Văn Đ, Nhữ Đình Đ, Nguyễn Văn H mỗi bị cáo phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự phúc thẩm.

3. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND Tối cao;
- VKSND tỉnh Hà Tĩnh;
- TAND, VKS, Công an TX K;
- Sở tư pháp Hà Tĩnh;
- Phòng PV 27 CA tỉnh Hà Tĩnh;
- Chi cục THA TX K;
- Bị cáo;
- Lưu HSVA.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trương Thị Lệ Thu